TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15- AN GIANG** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:03/2026/HS-ST
Ngày 23 tháng 01 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15- AN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Đỗ Ngọc Mai Thy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nguyên

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15- An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15- An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15- An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:74/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Chí L (Chí H), sinh ngày 25/11/1997; nơi sinh:Xã K, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ B, ấp T, xã K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn:7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch:Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1967 và bà Huỳnh Thị H1, sinh năm 1977; anh, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai; chung sống như vợ chồng (chưa đăng ký kết hôn) với Lê Thị C, sinh năm 2004; con có 02 người, con nhỏ nhất sinh năm 2021, con lớn nhất sinh năm 2022.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 04/11/2024, Công an xã K (nay Công an xã K), tỉnh An Giang quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo chưa đóng phạt.

- Bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2025 đến nay tại P Trại tạm giam C (cơ sở 1) thuộc Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh A.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1967;

2. Bà Đặng Thị Ngọc G, sinh năm 1985.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 27/3/2025, nhận được tin báo của quần chúng, Lực lượng Công an thị trấn L (nay là Công an xã K) đến khu vực nhà ông Nguyễn Văn L1 (thuộc tổ B, khóm T, thị trấn L, huyện A (nay là xã K), tỉnh An Giang có hoạt động ma túy trái phép. Khi lực lượng đến sàn nhà ông L1 phát hiện có Nguyễn Văn Chí L và Lê Thị C (C và L chung sống với nhau như vợ chồng). Khi thấy lực lượng Công an, L liền bỏ chạy; lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang C cầm trên tay phải một bọc nylon màu vàng, bên trong có nhiều đồ vật và 01 hộp giấy màu hồng ghi chữ "Good Girl", bên trong có 04 bọc nylon, gồm: 02 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ, 02 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khoá viền màu xanh, tất cả chứa tinh thể màu trắng; 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu vạc nhọn; 01 quẹt ga màu trắng. Cũa thừa nhận, tinh thể màu trắng bị thu giữ là ma túy của L. Khi thấy lực lượng Công an đến, C liền để hộp giấy màu hồng ghi chữ "Good Girl" vào bọc nylon màu vàng và định mang đi giấu thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Đến ngày 24/7/2025, Nguyễn Văn Chí L đến Công an xã K đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Qua điều tra xác định: Khoảng 12 giờ 00 ngày 26/3/2025, L đi qua khu vực Campuchia chơi đá gà và gặp người thanh niên tên R (người Campuchia), L hỏi mua 01 bọc ma tuý đá với giá tiền 700.000 đồng, ma tuý được đựng trong bọc nylon lon trong suốt, một đầu có rãnh khoá viền màu đỏ. Sau khi mua ma tuý xong, L cất giấu trong người. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, L đem ma tuý về nhà, vào trong phòng ngủ của vợ chồng L và C (dưới sàn nhà ông L1, cha ruột Nguyễn Văn Chí L) lấy ra một ít sử dụng, sau đó L phân ra 04 bọc ma tuý (hai bọc có rãnh khoá viền màu đỏ; hai bọc có rãnh khoá viền màu xanh), lúc phân ma tuý Cũa ngồi kế bên thấy. L để số ma tuý còn lại cùng ba đoạn ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu vạc nhọn 01 quẹt ga màu trắng, cất giấu trong hộp giấy màu hồng ghi chữ Good Girl, để kế bên tủ quần áo trong phòng, gần nơi L và C ngủ. Đến khoảng 08 giờ 00 ngày 27/3/2025, L và C đang ở trong phòng dưới sàn nhà ông L1, thì lực lượng Công an đến kiểm tra, L liền bỏ chạy. Cũa sợ bị phát hiện nên cầm hộp giấy đi ra ngoài cất giấu bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Căn cứ Kết luận giám định số 466/KL-KTHS ngày 02/4/2025 của Phòng K - Công an tỉnh A, ghi nhận: Mẫu M1, M2, M3 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,1897 gam.

Ngày 28/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Lê Thị C, để điều tra xử lý, C bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh A đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án hình sự đối với bị can; quyết định tạm đình chỉ bị can; truy nã bị can Lê Thị C.

Ngày 01/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A khởi tố, tạm giam đối với Nguyễn Văn Chí L để điều tra, xử lý;

Lời khai những người làm chứng Nguyễn Văn L1, Đặng Thị Ngọc G trình bày phù hợp nội dung vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Chí L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 hộp giấy màu hồng có ghi chữ Good Girl;

- 04 bọc nylon trong suốt có rãnh khoá (02 bọc viền màu xanh và 02 bọc viền màu đỏ, giám định ma tuý, loại Methamphetamine. Được niêm phong ghi vụ số: 466/KL-KTHS ngày 02/4/2025);

- 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu vạc nhọn;

- 01 quẹt ga màu trắng, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSKV15 ngày 24/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15- An Giang đã truy tố Nguyễn Văn Chí L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra và tại phiên toà: Bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo không có ý kiến về kết quả giám định khối lượng chất ma túy mà kết luận đã nêu.

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn L1, Đặng Thị Ngọc G trình bày phù hợp nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoảng 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Chí L từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều thực hiện đúng pháp luật.

- Tại phiên toà, người làm chứng vắng mặt dù đã được Toà án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ, nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo L đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 26/3/2025, L đi qua khu vực Campuchia chơi đá gà và gặp người thanh niên tên R (người Campuchia), L hỏi mua 01 bọc ma tuý đá với giá tiền 700.000 đồng, ma tuý được đựng trong bọc nylon lon trong suốt, một đầu có rãnh khoá viền màu đỏ. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, L đem ma tuý về nhà, vào phòng ngủ của vợ chồng L và C lấy ra một ít sử dụng, sau đó L phân ra 04 bọc ma tuý, L để số ma tuý còn lại cùng ba đoạn ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu vạc nhọn 01 quẹt ga màu trắng, cất giấu trong hộp giấy màu hồng ghi chữ Good Girl, để kế bên tủ quần áo trong phòng, gần nơi L và C ngủ. Đến khoảng 08 giờ 00 ngày 27/3/2025, L và C đang ở trong phòng dưới sàn nhà ông L1, thì lực lượng Công an đến kiểm tra, L liền bỏ chạy. Cũa sợ bị phát hiện nên cầm hộp giấy đi ra ngoài cất giấu bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Chí L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 5 năm.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến Chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và là mâm móng phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xét xử thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo L là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc độc quyền cất giữ, vận chuyển, mua bán chất ma tuý nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu.

Năm 2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang kết án 05 năm tù, về tội: Hiếp dâm trẻ em, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2016. Năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang kết án 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2020. Đã được xóa án tích.

Có 01 tiền sự. Ngày 04/11/2024, Công an xã K (nay Công an xã K), tỉnh An Giang quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo chưa đóng phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo đầu thú; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như sự cần thiết đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo nhằm đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Việc áp dụng hình phạt tù còn nhằm đảm bảo mục đích cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đối với người thanh niên tên R (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma tuý cho L đang sinh sống tại Campuchia, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc

được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

Bị can Lê Thị C, sau khi phạm tội, bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đang truy nã, khi bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 04 bọc nylon trong suốt có rãnh khoá (02 bọc viền màu xanh và 02 bọc viền màu đỏ, giám định ma tuý, loại Methamphetamine. Được niêm phong ghi vụ số: 466/KL-KTHS ngày 02/4/2025) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A và cac chữ ký tên Nguyễn Thị Mỹ H2 và Trần Thái T, bên trong có các mẫu vật còn lại sau khi giám định, tổng khối lượng 2,1499 gam, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 hộp giấy màu hồng có ghi chữ Good Girl, không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu huỷ;

- 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu vạc nhọn, không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu huỷ;

- 01 quẹt ga màu trắng, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Chí L (C) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Chí L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/7/2025).

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 04 bọc nylon trong suốt có rãnh khoá (02 bọc viền màu xanh và 02 bọc viền màu đỏ, giám định ma tuý, loại Methamphetamine. Được niêm phong ghi vụ số:466/KL-KTHS ngày 02/4/2025) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A và cac chữ ký tên Nguyễn Thị Mỹ H2 và Trần Thái T, bên trong có các mẫu vật còn lại sau khi giám định, tổng khối lượng 2,1499 gam.

- 01 hộp giấy màu hồng có ghi chữ Good Girl, không còn giá trị sử dụng;

- 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu vạc nhọn, không còn giá trị sử dụng.

- 01 quẹt ga màu trắng, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm theo Biên bản giao vật chứng, tài sản ngày 20/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15 – An Giang).

Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Chí L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 15- An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- CQTHAHS -Công an tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam số 1 CA tỉnh An Giang;
- Phòng THADS khu vực 15 –An Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Đỗ Ngọc Mai Thy